

Đề tài: Hoạt động mua bán thiết bị máy tính

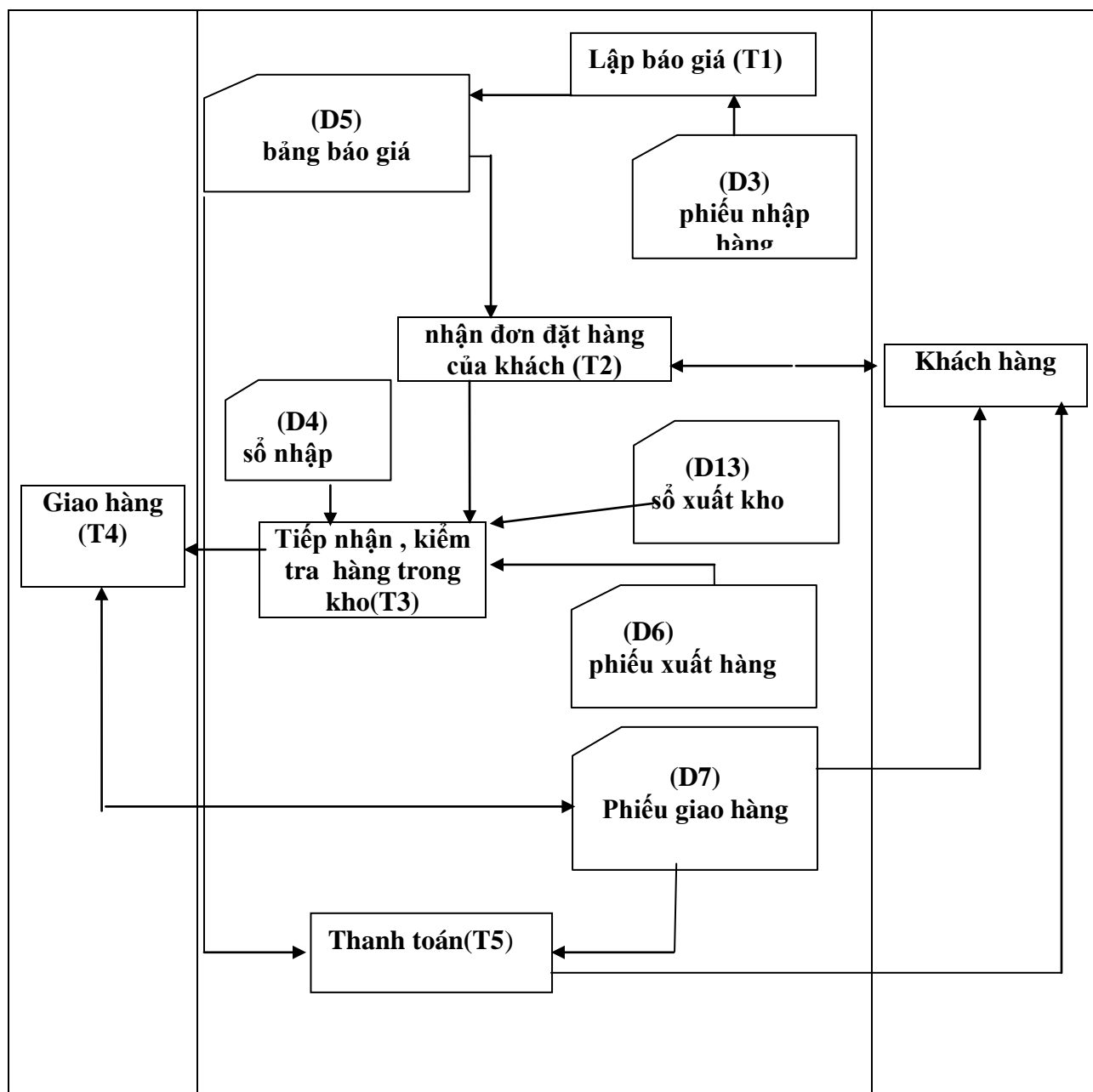
1.Kế hoạch phỏng vấn

Người được hỏi: Bùi Văn Kiên	Người phỏng vấn: Nhóm 12
Địa chỉ: Cửa hàng máy tính	Thời gian hẹn Thời điểm bắt đầu: 8h20' Thời điểm kết thúc: 9h
Đối tượng: <ul style="list-style-type: none">- Đối tượng được hỏi là nhân viên trong cửa hàng- Dữ liệu cần thu thập là công việc nhập hàng và bán hàng diễn ra như thế nào gồm các khâu nào- Cần thoả thuận dữ liệu phải đúng với hoạt động thực tế	Các yêu cầu đòi hỏi: Người được hỏi là nhân viên làm việc trong cửa hàng gồm có nhân viên làm việc ở vị trí nhập hàng bán hàng biết rõ về công việc mình đang làm
Chương trình: <ul style="list-style-type: none">- Giới thiệu.- Tổng quan về dự án.- Tổng quan về phỏng vấn. Chủ đề sẽ đề cập:vấn đề nhập hàng và bán hàng Xin phép được ghi âm. Chủ đề 1: Câu hỏi 1 : Với điều kiện nào thì các chị bảo hành cho khách ? trả lời : Chúng tôi sẽ bảo hành cho khách khi khách phiếu giao hàng Câu hỏi 2 :thế tại sao không phải là phiếu bảo hành trả lời : bởi vì phiếu giao hàng của chúng tôi có kèm theo phiếu bảo hànhcủa chúng tôi Chủ đề 2 : câu hỏi: quá trình mua và bán hàng của cửa hàng diễn ra như thế nào trả lời : như mô tả bài toán trong bài Tổng hợp các nội dung chính ý kiến của người được hỏi :	Ước lượng thời gian: 1 phút 2 phút 1 phút 2 phút 5 phút 10 phút 3 phút 5 phút

Kết thúc (thỏa thuận)	1 phút
	(Dự kiến tổng cộng:30 phút)

2.Lưu đồ công việc

Dự án: :QUẢN LÝ MUA BÁN THIẾT BỊ MÁY TÍNH	Tiêu dự án:QUẢN LÝ MUA BÁN THIẾT BỊ MÁY TÍNH	Trang
Loại: lưu đồ	Nhiệm vụ:BÁN HÀNG	Ngày:18/3/2006
Thủ kho	Người quản lý	Bên ngoài



3. Phiếu phỏng vấn

Dự án: QUẢN LÝ MUA BÁN THIẾT BỊ MÁY TÍNH	Tiêu dự án: Quản lý bán hàng
Người được hỏi: Bùi Văn Kiên	Ngày: 11/05/06 Người hỏi: Nhóm 12
Câu hỏi	Ghi chú
Câu 1: Hoạt động bán hàng diễn ra như thế nào?	Trả lời: Cửa hàng sẽ lập ra bảng báo giá cho các thiết bị. Khi khách hàng có yêu cầu muốn mua hàng thì sẽ xem thông tin bảng

	báo giá và viết đơn đặt hàng.
Câu 2: Khi lập bảng báo giá thì cửa hàng có tham khảo giá trên thị trường không?	Trả lời: Có. Khi lập bảng báo giá thì cửa hàng sẽ căn cứ vào phiếu nhập hàng từ nhà cung cấp để biết giá nhập hàng về sau đó tham khảo thêm giá trên thị trường để lập bảng báo giá phù hợp.
Đánh giá chung: -Câu hỏi ngắn dễ trả lời. -Câu trả lời còn chưa đầy đủ. Cần có thời gian để thực hiện tiếp cuộc phỏng vấn.	

4. Bảng mô tả chi tiết tài liệu

Dự án	Tiểu dự án: Lập đơn đặt hàng	Trang:4
Loại: Phân tích hiện trạng	Mô tả dữ liệu	Số tt:10 Ngày:20/03/06
Định nghĩa:	Tên dữ liệu:Nhà cung cấp	
Cấu trúc và khuôn dạng:	Dùng để chỉ yêu cầu mua hàng từ nhà cung cấp. Kiểu kí tự, gồm khoảng 30 kí tự, tên riêng viết hoa.	
Loại hình:	Dữ liệu gốc.	
Số lượng:	20 nhà cung cấp	
Ví dụ:	Công ty thiết bị máy tính Đông Nam Á	
Lời bình:	Tên nhà cung cấp thường có tên đầy đủ và tên viết tắt. Đi theo tên nhà cung cấp còn có : Địa chỉ ,số điện thoại ,Fax...	

5. Bảng mô tả chi tiết công việc

Dự án	Tiểu dự án: Lập đơn đặt hàng	Trang:5
Loại:Phân tích hiện trạng	Mô tả công việc	Số tt:15 Ngày:11/05/06
Công việc: Lập đơn đặt hàng		
Điều kiện bắt đầu (kích hoạt): - Hàng trong kho đã hết hoặc còn quá ít		

- Khách hàng đặt mua
- Giá cả hấp dẫn
- Đến thời hạn nhập hàng theo quy định của cửa hàng

Thông tin đầu vào: Số nhập kho, số xuất kho, yêu cầu đặt hàng của khách.

Kết quả đầu ra: Đơn đặt hàng

Nơi sử dụng: Nhà cung cấp, bộ phận nhập

Tần suất: Tùy thuộc các ngày trong tuần.

Thời lượng: 10 phút /Đơn hàng điện thoại
60 phút/ Đơn viết tay.

Qui tắc: Đơn đặt hàng phải được chủ cửa hàng thông qua.
Số lượng theo quy định.

Quy định người cụ thể được lập đơn hàng

Lời bình: Đơn đặt hàng có khi xảy ra đột xuất do có yêu cầu của khách hàng .

6. Bảng tổng hợp công việc

Số tt	Mô tả công việc	Vị trí làm việc	Tần suất	Hồ sơ vào	Hồ sơ ra
T1	Lập đơn đặt hàng: Xuất phát từ nhu cầu cung ứng của khách hàng, hàng trong	Quản lý nhập hàng	1-2 đơn/ngày 5-10	D1 D2	D3 D4

	kho.Lập đơn đặt hàng được gửi đi bằng điện thoại hoặc đơn viết tay.Các đơn này được lưu lại để đối chiếu theo dõi.		dòng/đơn		
T2	Lập phiếu nhập hàng.	Quản lý nhập hàng	1 -2 ngày/phiếu	D3	D5
T3	Nhập kho.	Quản lý nhập hàng	1-2 ngày/lần	D4	D5

7.Bảng tổng hợp hồ sơ, tài liệu

Số tt	Tên – Vai trò	Công việc liên quan
D1	Yêu cầu nhập hàng: Viết yêu cầu muốn nhập hàng .	T1
D2	Thông tin thiết bị: Cho biết thông tin chi tiết về các thiết bị muốn nhập.	T1
D3	Đơn đặt hàng:Cho biết những hàng muốn nhập .	
D4	Sổ đặt hàng : Cập nhật những hàng đã nhập	T2
D5	Phiếu giao hàng : Gồm thông tin những hàng đã nhập	T3

8.Bảng tổng hợp từ điển dữ liệu

Số tt	Tên gọi – ý nghĩa	Kiểu	Cỡ	Khuôn dạng	Lĩnh vực	Quy tắc, ràng buộc
1	Số hoá đơn	Kí tự	8		Kế toán	Chữ hoa

						hoặc số
2	Tên thiết bị	Kí tự	30		Kế toán	Chữ hoa hoặc chữ thường
3	Ngày hoá đơn	Ngày	8	dd-mm-yy	Kế toán	Date

HỆ THỐNG QUẢN LÝ MUA BÁN THIẾT BỊ MÁY TÍNH TRẦN LY

I. Mô tả bài toán nghiệp vụ

1. Mô tả bằng lời

Cửa hàng sẽ nhập hàng từ nhà cung cấp. Khi có nhu cầu nhập hàng cửa hàng sẽ nhận được các thông tin chi tiết về các loại thiết bị muốn nhập từ nhà cung cấp. Thông tin về thiết bị muốn nhập gồm có: xuất xứ, cách tháo lắp, bảo dưỡng, giá... Nếu cửa hàng có nhu cầu muốn nhập các loại thiết bị này của hàng phải gửi đơn đặt hàng đến cho nhà cung cấp. Sau đó tiến hành làm báo giá các loại thiết bị cho khách hàng.

Nhà cung cấp sẽ đáp ứng nhu cầu nhập hàng của khách hàng bằng việc giao hàng cho cửa hàng theo đơn đặt hàng, và có kèm theo hoá đơn thanh toán.

Cửa hàng nhập thiết bị thông qua biên lai thanh toán tiền và phiếu nhập. Sau đó sẽ ghi vào sổ nhập kho.

Khách hàng có nhu cầu mua thiết bị sẽ gửi yêu cầu đến cửa hàng cửa hàng sẽ gửi bảng báo giá thiết bị cho khách. Nếu khách hàng đồng ý mua thiết bị nào thì viết đơn đặt hàng với cửa hàng và cửa hàng sẽ kiểm tra xem thiết bị mà khách yêu cầu nếu còn sẽ giao hàng cho khách và viết hoá đơn thanh toán kèm theo biên bản giao hàng (kèm phiếu bảo hành). Sau đó ghi vào sổ xuất kho.

Khi khách hàng có yêu cầu về bảo hành thiết bị đã mua ở cửa hàng. Cửa hàng sẽ đồng ý yêu cầu bảo hành thiết bị của khách và sẽ ghi một biên lai nhận thiết bị giao cho khách. Bộ phận bảo hành sẽ tiến hành kiểm tra, sửa chữa và gửi lại cho khách và sẽ kèm theo một hoá đơn thanh toán bảo hành (Nếu thiết bị đã quá thời gian bảo hành). Các thông tin về việc bảo hành thiết bị sẽ được lưu lại trong sổ bảo hành.

Sau mỗi thời gian nhất định bộ phận bán hàng sẽ tổng hợp lại tình hình mua bán của cửa hàng để báo cáo cho chủ cửa hàng. Chủ cửa hàng là người quyết định việc nhập hàng từ nhà cung cấp.

2. Bảng các hồ sơ

Đơn vị:.....
Địa chỉ:.....

PHIẾU XUẤT KHO
Số.....
Ngày.....tháng.....năm 200.....

Mẫu số 02 - VT
Theo QĐ 1141-BTC/11-95

Tên đơn vị nhận:.....
Lý do xuất kho:.....
Xuất tại kho:.....

ĐỊNH KHOẢN

NỢ	CÓ

TT	TÊN HÀNG	Mã hàng	Đơn vị tính	Số lượng	Giá đơn vị	Thành tiền	Ghi chú
1							
2							
3							
4							
5							
6							
Cộng:							

Cộng thành tiền:.....

K.T trưởng
Thủ kho
Người nhận
P.T cung tiêu
Thủ trưởng đơn vị

ĐƠN VỊ
.....

PHIẾU NHẬP KHO
Số.....
Ngày.....tháng.....năm 200.....

Mẫu số : C21-H
(QĐ số 1141 - TC/QĐ/QĐKT)
ngày 2-11-1996 của Bộ Tài Chính

Họ tên người giao hàng :
Theo.....số.....ngày.....tháng.....năm 200.....của.....

Nhập tại kho :
.....

Số TT	Tên nhãn hiệu, quy cách phẩm chất vật tư (sản phẩm hàng hóa)	Mã số	Đơn vị tính	SỐ LƯỢNG		Đơn giá	Thành tiền
				Theo chứng từ	Thực nhập		
A	B	C	D	1	2	3	4
Cộng :							

Tổng số tiền (viết bằng chữ) :
.....

Phụ trách cung tiêu
Người giao hàng
Thủ kho
Kế toán trưởng
Thủ trưởng đơn vị

Nhập, ngày.....tháng.....năm 200....

TRANLY INFORMATICS ®								
MODEL	TLi 41	\$Price	TLi 42	\$ Price	TLi 43	\$ Price	TLi 44	\$ Price
Processor:	P4-2.8^EGHz	\$ 111.00	P4-3.0^EGHz	\$ 162.00	P4-3.0^EGHz	\$ 162.00	P4-3.0^EGHz	\$ 162.00
Mainboard Socket 775 :	GIGABYTE 8I915G-MF	\$ 113.00	GIGABYTE 8I915G-MF	\$ 113.00	GIGABYTE 8I915P-G	\$ 116.00	GIGABYTE 8I915P-G Duo	\$ 133.00
Vga Card:	Onboard 64 Mb		Onboard 64 Mb		128MB Ex6200	\$ 55.00	128MB Ex6200	\$ 55.00
Sound:	onboard		onboard		onboard		onboard	
Lan:	onboard		onboard		onboard		onboard	
Ram:	DD RamII 256Mb	\$ 22.00	DD RamII 256Mb	\$ 22.00	DD RamII 256Mb	\$ 22.00	DD RamII 256Mb	\$ 22.00
HDD:	80Gb 7200 rpm	\$ 59.00	80Gb 7200 rpm	\$ 59.00	80Gb 7200 rpm	\$ 59.00	80Gb 7200 rpm	\$ 59.00
CD- Rom:	LG 52X	\$ 15.00	LG 52X	\$ 15.00	LG 52X	\$ 15.00	LG 52X	\$ 15.00
FDD:	1.44Mb Mitsumi	\$ 6.50	1.44Mb Mitsumi	\$ 6.50	1.44Mb Mitsumi	\$ 6.50	1.44Mb Mitsumi	\$ 6.50
Monitor:	15" LG	\$ 82.00	15" LG	\$ 82.00	15" LG	\$ 82.00	15" LG	\$ 82.00
Case P4 For SK 775:	SMART 400W 24 Pin	\$ 22.00	SMART 400W 24 Pin	\$ 22.00	SMART 400W 24 Pin	\$ 22.00	SMART 400W 24 Pin	\$ 22.00
Keyboard:	Mitsumi PS/2	\$ 6.00	Mitsumi PS/2	\$ 6.00	Mitsumi PS/2	\$ 6.00	Mitsumi PS/2	\$ 6.00
Mouse:	Quang USB/PS2	\$ 8.00	Quang USB/PS2	\$ 8.00	Quang USB/PS2	\$ 8.00	Quang USB/PS2	\$ 8.00
Speaker:	Creative 2.1X233	\$ 21.00	Creative 2.1X233	\$ 21.00	Creative 2.1X233	\$ 21.00	Creative 2.1X233	\$ 21.00
TOTAL:		\$465.50		\$516.50		\$574.50		\$591.50
VND	VND 7,587,650		VND 8,418,950		VND 9,364,350		VND 9,641,450	

Nếu quý khách có nhu cầu đổi cấu hình máy, xin vui lòng xem tờ báo giá chi tiết linh kiện

máy tính của công ty chúng tôi.

Đổi từ màn hình 15" LG sang 17" LG T711S (siêu phẳng) cộng thêm 36 \$

Đổi từ màn hình 15" LG sang 17" SAMSUNG 793DF (siêu phẳng) cộng thêm 37 \$

Đổi từ DDRAM 128Mb Sang 256Mb Cộng thêm 9 \$

Đổi từ HDD 40Gb sang HDD 80Gb SAMSUNG cộng thêm 9 \$

Quý khách có nhu cầu bảo hành tại nhà xin vui lòng cộng thêm 10\$/ 12 tháng (chỉ áp dụng với quý khách trong nội thành Hải Phòng.

Chú ý:

- + Các thiết bị đều mới 100% và được bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.
- + Giá trên chưa bao gồm thuế GTGT 5%
- + Giá trên có thể thay đổi theo tình hình thị trường mà không kịp báo trước cho quý khách.
- + Tỷ giá thanh toán: Tính theo tỷ giá của thị trường tự do tại thời điểm thanh toán.

Mọi chi tiết xin liên hệ Phòng Kinh Doanh công ty Trần Ly:

Tel: 031.640123 - 213396 Fax: 031.641565 (Mr: Tuyền, Mr: Trọng hoặc Mr: Kiên)

Trần ly informatics luôn hướng đến sự hoàn hảo để phục vụ quý khách!!



CÔNG TY THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ TIN HỌC TRẦN LÝ

Địa chỉ: 116 Lạch Tray - P.Lạch Tray - Q.Ngô Quyền - Hải Phòng
Điện thoại: 031.640123 - Fax: 031.641565

Website: <http://www.tranly.com.vn> - Email: tl@vnn.vn

Hải Phòng, ngày 10 tháng 05 năm 2006

PHIẾU XUẤT KHO KIỂM PHIẾU BẢO HÀNH

Họ tên khách hàng:

K.le

Số Phiếu: 6610

Địa chỉ:

HP

Hình thức thanh toán:

TM

ĐVT: USD

STT	Thiết bị	Đơn giá	SL	Thành tiền	BH
1	MP4 256Mb Sony	\$ 47.27	1	\$ 47.27	12T
Tổng tiền				\$ 47.27	
VAT			5%		
Tổng USD				\$ 47.27	
Tỷ giá USD				16,500	
Thành tiền VNĐ				780,000	

Viết bằng chữ: Bảy trăm tám mươi ngàn đồng/.

Điều kiện bảo hành : (Quý khách vui lòng xem kỹ trước khi nhận hàng).

* Các trường hợp được bảo hành :

- + Sản phẩm còn nguyên tem bảo hành của Công ty, nhà sản xuất, có đầy đủ Serial, các hư hỏng, do lỗi nhà sản xuất.

* Các trường hợp không được bảo hành :

- + Không có phiếu bảo hành hoặc phiếu bị sửa chữa, tẩy xóa.
- + Khách hàng tự ý mở máy để sửa chữa.
- + Các hư hỏng do thiên tai, hỏa hoạn, động vật, nguồn điện, rơi vỡ và các trường hợp chủ quan khác.
- + Các lỗi về phần mềm, lỗi do người sử dụng và các vật tư tiêu hao như : hộp mực, băng mực, đầu in, bi chuột.
- + Chúng tôi không chịu trách nhiệm về dữ liệu lưu trong ổ cứng

Ghi chú: Giá trên chưa bao gồm thuế GTGT 5%

Tất cả thiết bị mới 100% đều được bảo hành theo tiêu chuẩn và quy định của nhà sản xuất
Địa điểm bảo hành: Trung Tâm Bảo Hành Công ty Trần Lý - 116 Lạch Tray Hải Phòng

Khách hàng

Kế toán

Kinh doanh

Thủ kho

Người giao hàng

[Signature]
Bùi Văn Kiên

II. Mô hình nghiệp vụ

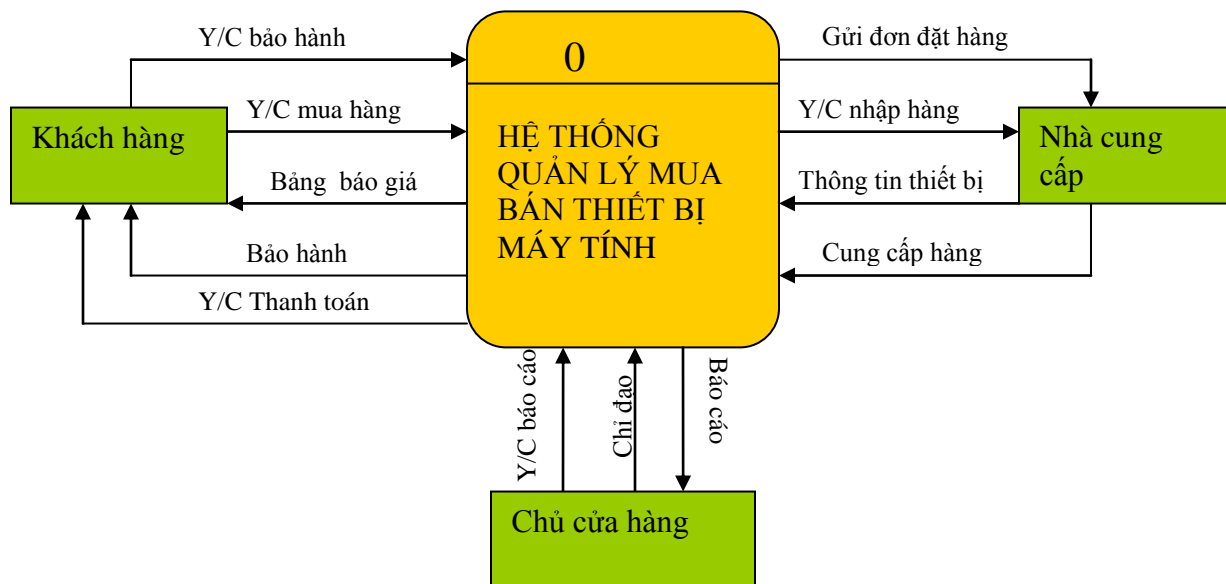
Bảng phân tích xác định *chức năng, tác nhân và hồ sơ*

Động từ + Bổ ngữ	Danh từ	Ghi chú
Viết phiếu yêu cầu nhập thiết bị	Bộ phận nhập hàng Bảng thông tin chi tiết thiết bị	Tác nhân HS dữ liệu
Gửi đơn đặt hàng tới nhà cung cấp	Đơn đặt hàng	HS dữ liệu
Nhận hàng	Bộ phận nhập Hàng	Tác nhân
Kiểm tra hàng	Đơn đặt hàng Bộ phận nhập hàng Nhà cung cấp	HS dữ liệu Tác nhân Tác nhân
Lập phiếu nhập	Bộ phận nhập Phiếu nhập hàng	Tác nhân dữ liệu
Nhập vào kho và ghi sổ nhập kho	Sổ nhập kho Thủ kho	HS dữ liệu Tác nhân
Thanh toán hoá đơn nhập thiết bị	Nhà cung cấp Bộ phận kế toán Phiếu nhập hàng (kiêm hoá đơn thanh toán)	Tác nhân Tác nhân HS dữ liệu
Lập bảng báo giá	Bộ phận bán hàng Bảng báo giá Phiếu nhập hàng	Tác nhân HS dữ HS dữ liệu
Tiếp nhận yêu cầu của khách hàng Gửi bảng báo giá cho khách	Bộ phận bán hàng Bảng báo giá	Tác nhân HS dữ liệu
Nhận đơn đặt hàng của khách	Đơn đặt hàng của khách Bộ phận bán hàng	HS dữ liệu Tác nhân
Kiểm tra hàng trong kho	Bộ phận nhập hàng Sổ nhập kho Sổ xuất kho	Tác nhân HS dữ liệu HS dữ liệu
Lập phiếu xuất hàng	Phiếu giao hàng Phiếu xuất hàng Phiếu bảo hành Bộ phận bán hàng	HS dữ liệu HS dữ liệu Tác nhân
Ghi vào sổ xuất hàng	Sổ xuất kho	HS dữ liệu
Thanh toán hoá đơn xuất hàng	Bộ phận kế toán Phiếu giao hàng(kiêm hoá đơn xuất hàng)	Tác nhân HS dữ liệu

Nhận yêu cầu bảo hành	Biên lai ghi nhận thiết bị Bộ phận bảo hành Phiếu giao hàng (kèm phiếu bảo hành)	HS dữ liệu Tác nhân HS dữ liệu
Giao lại thiết bị cho khách	Biên lai trả thiết bị	HS dữ liệu
Lập hoá đơn thanh toán bảo hành	Bộ phận bảo hành Khách hàng Hoá đơn bảo hành	Tác nhân Tác nhân Hồ sơ dữ liệu
Ghi sổ bảo hành	Sổ bảo hành	Hồ sơ dữ liệu
Lập báo cáo	Chủ cửa hàng Báo cáo	Tác nhân Hồ sơ dữ liệu

II.1. Thiết lập biểu đồ ngữ cảnh

a) Sơ đồ



Hình 1: Biểu đồ ngữ cảnh của hệ thống

b) Mô tả tương tác

- *Nhà cung cấp* : Khi cửa hàng có yêu cầu nhập thiết bị nhà cung cấp sẽ gửi thông tin thiết bị cho cửa hàng .Cửa hàng xem thông tin về các thiết bị và gửi đơn đặt hàng cho nhà cung cấp .Nhà cung cấp sẽ đáp ứng yêu cầu và cung cấp thiết bị.

- *Khách hàng* : Có yêu cầu mua hàng sẽ được cửa hàng gửi bảng báo giá các thiết bị.Khách hàng sẽ gửi đơn đặt hàng và cửa hàng sẽ giao hàng cho khách kèm theo phiếu bảo hành .Khi khách hàng muốn bảo hành cửa hàng sẽ viết biên lai nhận thiết bị và khách hàng sẽ nhận được biên lai trả thiết bị khi bảo hành xong .

- *Chủ cửa hàng* : Là người quyết định việc nhập hàng từ nhà cung cấp và là người đưa ra yêu cầu báo cáo về tình hình mua bán hàng của cửa hàng.

II.2 Biểu đồ phân rã chức năng



Hình2: Biểu đồ phân rã chức năng của hoạt động mua bán thiết bị máy tính

II.3 Mô tả chi tiết các chức năng lá

- 1.1 Viết phiếu yêu cầu nhập: Chức năng này thực hiện khi cửa hàng có nhu cầu nhập thiết bị thì phải viết phiếu yêu cầu nhập cho chủ cửa hàng để chủ cửa hàng thông qua việc nhập thiết bị.
- 1.2 Gửi đơn đặt thiết bị : Khi cửa hàng đã đồng ý nhập thiết bị thì sẽ gửi đơn đặt các loại thiết bị cần nhập gửi cho nhà cung cấp.
- 1.3 Kiểm tra hàng : Khi nhà cung cấp mang hàng đã đặt mua đến thì cửa hàng sẽ phía kiểm tra hàng do nha cung cấp mang đến xem có đúng như trong đơn đặt hàng không.
- 1.4 Lập phiếu nhập : Chức năng này được thực hiện sau khi đã kiểm tra hàng nhập xong thì cửa hàng sẽ lập phiếu nhập hàng.

- 1.5 Nhập kho : Chức năng này thực hiện sau khi lập phiếu nhập thì cửa hàng sẽ nhập hàng vào kho và thông tin nhập kho sẽ lưu vào sổ nhập kho.
- 1.6 Thanh toán : Cửa hàng sẽ căn cứ vào phiếu nhập để làm hoá đơn thanh toán cho nhà cung cấp.
- 2.1 Lập báo giá : Cửa hàng sẽ lập bảng báo giá các mặt hàng có trong cửa hàng để phục vụ cho khách hàng khi có yêu cầu mua hàng.
- 2.2 Nhận đơn đặt hàng : Khi khách có yêu cầu mua hàng trong cửa hàng thì sẽ gửi đơn đặt hàng tới cửa hàng và cửa hàng sẽ tiếp nhận những đơn đó.
- 2.3 Kiểm tra hàng trong kho:Chức năng này thực hiện khi cửa hàng nhận được đơn đặt hàng của khách thì sẽ kiểm tra xem trong kho còn những mặt hàng mà khách yêu cầu không.
- 2.4 Giao hàng: Chức năng này thực hiện khi việc kiểm tra hàng trong kho đã thực hiện xong mặt hàng mà khách muốn mua vẫn còn thì cửa hàng sẽ giao hàng cho khách.Và sẽ cập nhật vào sổ xuất kho
- 2.5 Thanh toán : Khi giao hàng cho khách thì cửa hàng sẽ viết phiếu thanh toán cho khách và có kèm theo phiếu bảo hành.
- 3.1 Lập biên lai nhận thiết bị : Khi có vấn đề gì về hàng đã bán cho khách thì khách hàng sẽ yêu cầu cửa hàng bảo hành và cửa hàng sẽ viết biên lai nhận hàng bảo hành cho khách.
- 3.2 Lập biên lai trả thiết bị : Khi bảo hành đã thực hiện xong thì cửa hàng sẽ viết biên lai trả thiết bị cho khách.
- 3.3 Ghi sổ bảo hành : Thông tin về các loại hàng được bảo hành sẽ được cửa hàng ghi vào sổ bảo hành.
- 3.4 Lập phiếu thanh toán bảo hành : Chức năng này được thực hiện khi khách hàng có yêu cầu bảo hành mà phiếu bảo hành đã hết hạn.Thì khách hàng sẽ nhận được một phiếu thanh toán bảo hành.
- 4.1 Lập báo cáo : Chủ cửa hàng sẽ yêu cầu các bộ phận trong cửa hàng lập báo cáo về tình hình trong cửa hàng ,hàng nhập hàng bán ,tồn kho,bảo hành...

II.4.Liệt kê các hồ sơ sử dụng

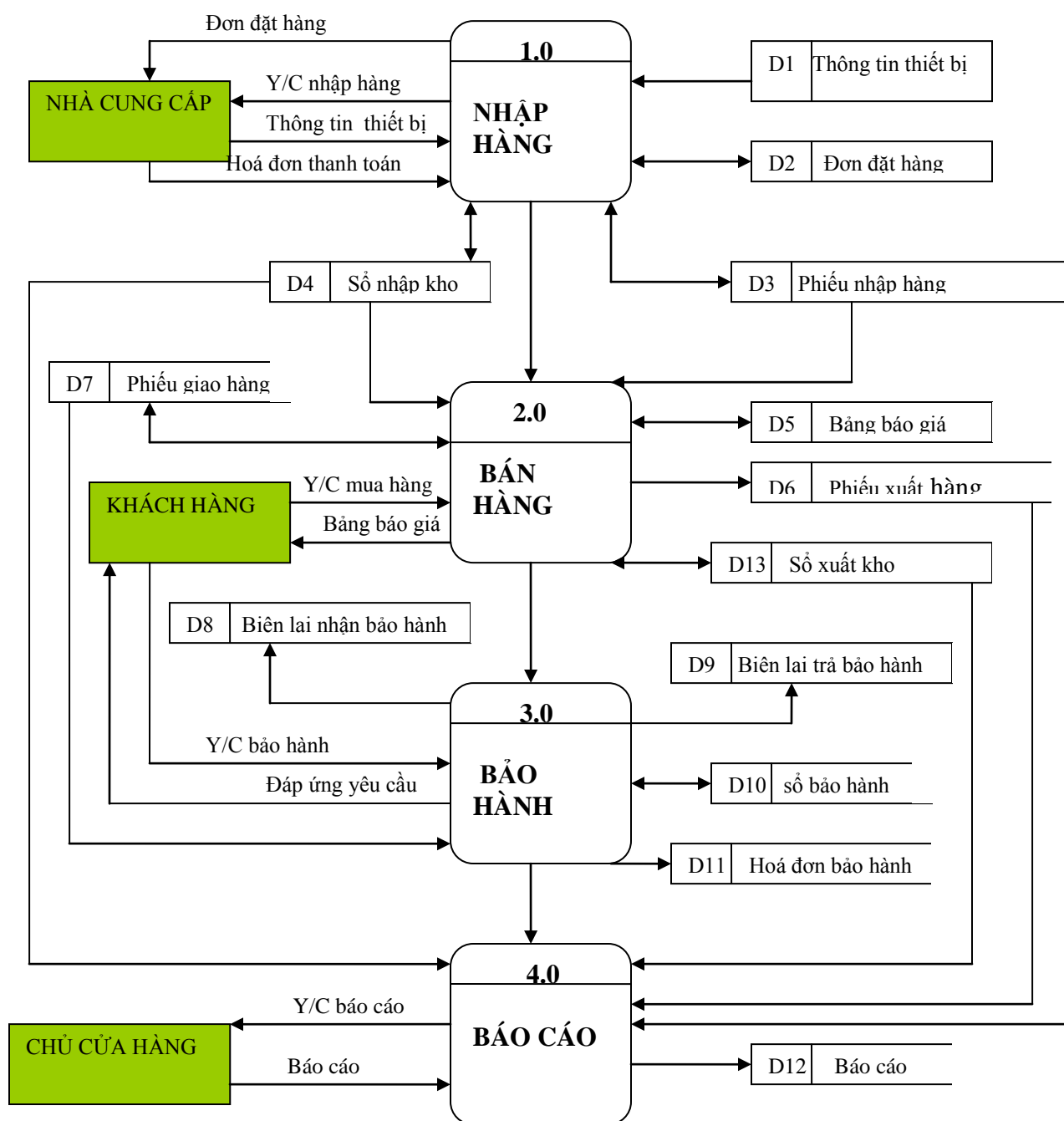
STT	Kí hiệu	Tên hồ sơ
1	d1	Bảng thông tin chi tiết các thiết bị
2	d2	Đơn đặt hàng
3	d3	Phiếu nhập hàng
4	d4	Sổ nhập kho
5	d5	Bảng báo giá
6	d6	Phiếu xuất hàng
7	d7	Phiếu giao hàng
8	d8	Biên lai nhận thiết bị
9	d9	Biên lai trả thiết bị
10	d10	Sổ bảo hành
11	d11	Hoá đơn bảo hành
12	d12	Báo cáo
13	d13	Sổ xuất kho

II.5 .Lập ma trận thực thể chức năng

Các thực thể													
D1 :Bảng thông tin chi tiết các thiết bị													
D2:Đơn đặt hàng													
D3:Phiếu nhập hàng													
D4:Số nhập kho													
D5:Bảng báo giá													
D6:Phiếu xuất hàng													
D7:Phiếu giao hàng													
D8:Biên lai nhận thiết bị													
D9:Biên lai trả thiết bị													
D10:Sổ bảo hành													
D11:Hoá đơn bảo hành													
D12:Báo cáo													
D13: Sổ xuất kho													
Các chức năng nghiệp vụ	D1	D2	D3	D4	D5	D6	D7	D8	D9	D10	D11	D12	D13
1.1 Viết phiếu yêu cầu nhập	R												
1.2 Gửi đơn đặt hàng		C											
1.3 Kiểm tra hàng		R											
1.4 Lập phiếu nhập		R	C										
1.5 Nhập kho				U									
1.6 Thanh toán	R		R										
1. Nhập hàng	R	U	U	U									
2.1 Lập báo giá			R		U								
2.2 Nhận đơn đặt hàng					R								
2.3 Kiểm tra hàng trong kho				R									R
2.4 Giao hàng						C	C						U
2.5 Thanh toán					R		R						
2.Bán hàng			R	R	U	C	U	C					U
3.1 Lập biên lai nhận thiết bị							R	C					
3.2 Lập biên lai trả thiết bị									C				
3.3 Ghi sổ bảo hành										U			
3.4 Lập phiếu thanh toán bảo hành											C		
3.Bảo hành							R	C	C	U	C		
4.1 Lập báo cáo												C	R
4.Báo cáo				R		R						C	R

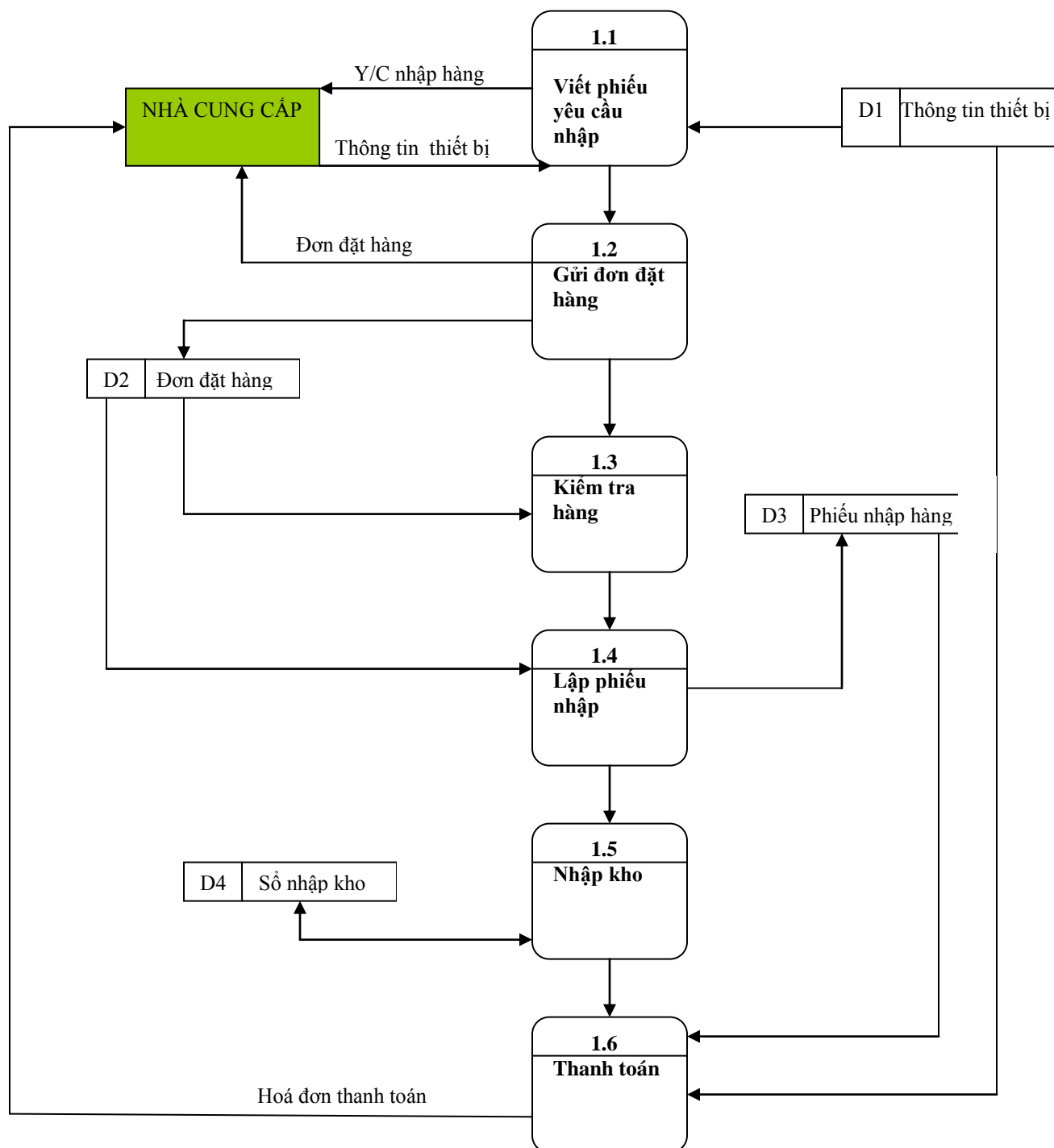
III . Biểu đồ luồng dữ liệu

III.1.Biểu đồ luồng dữ liệu mức 0

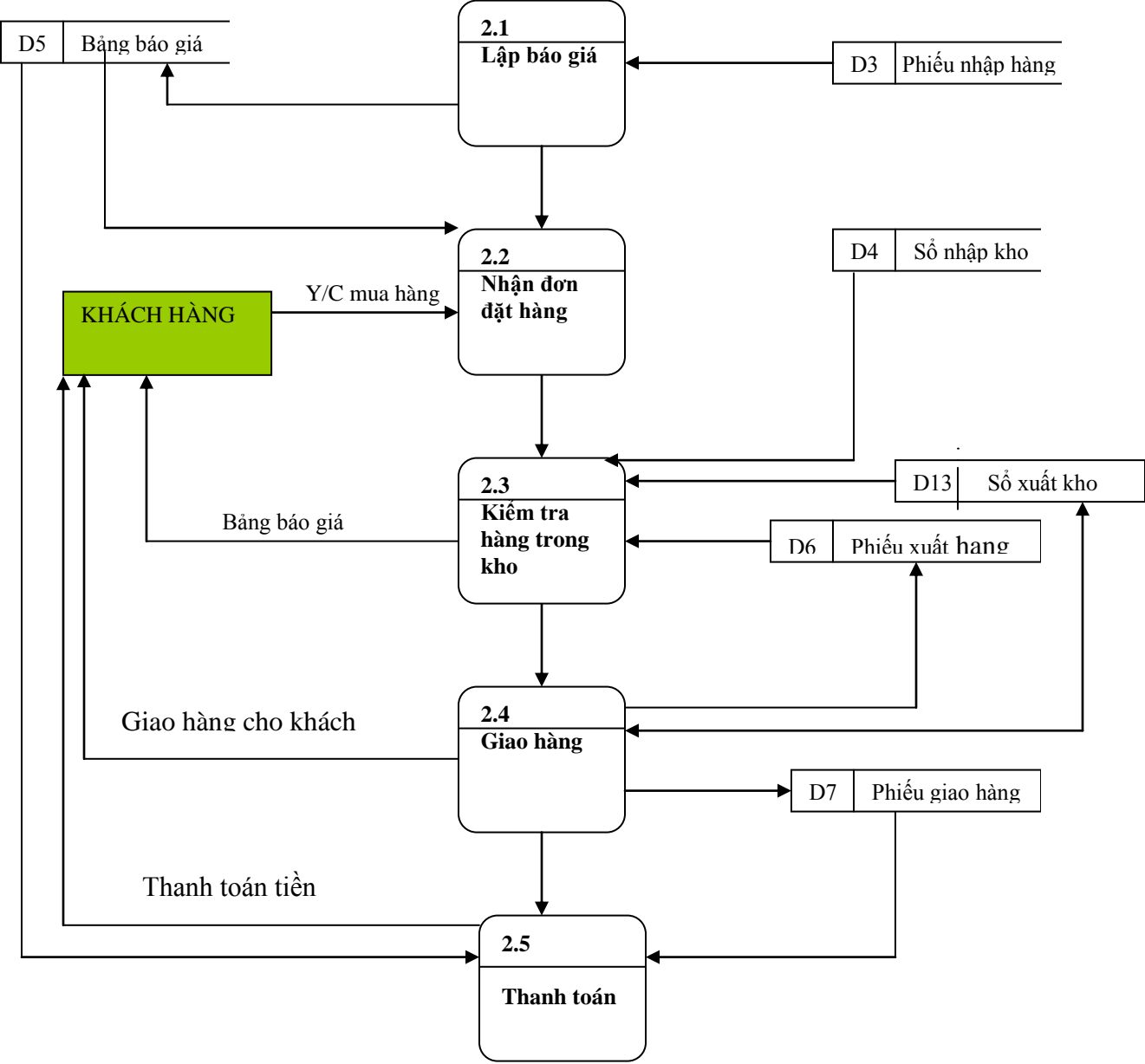


III.2 Biểu đồ luồng dữ liệu mức 1

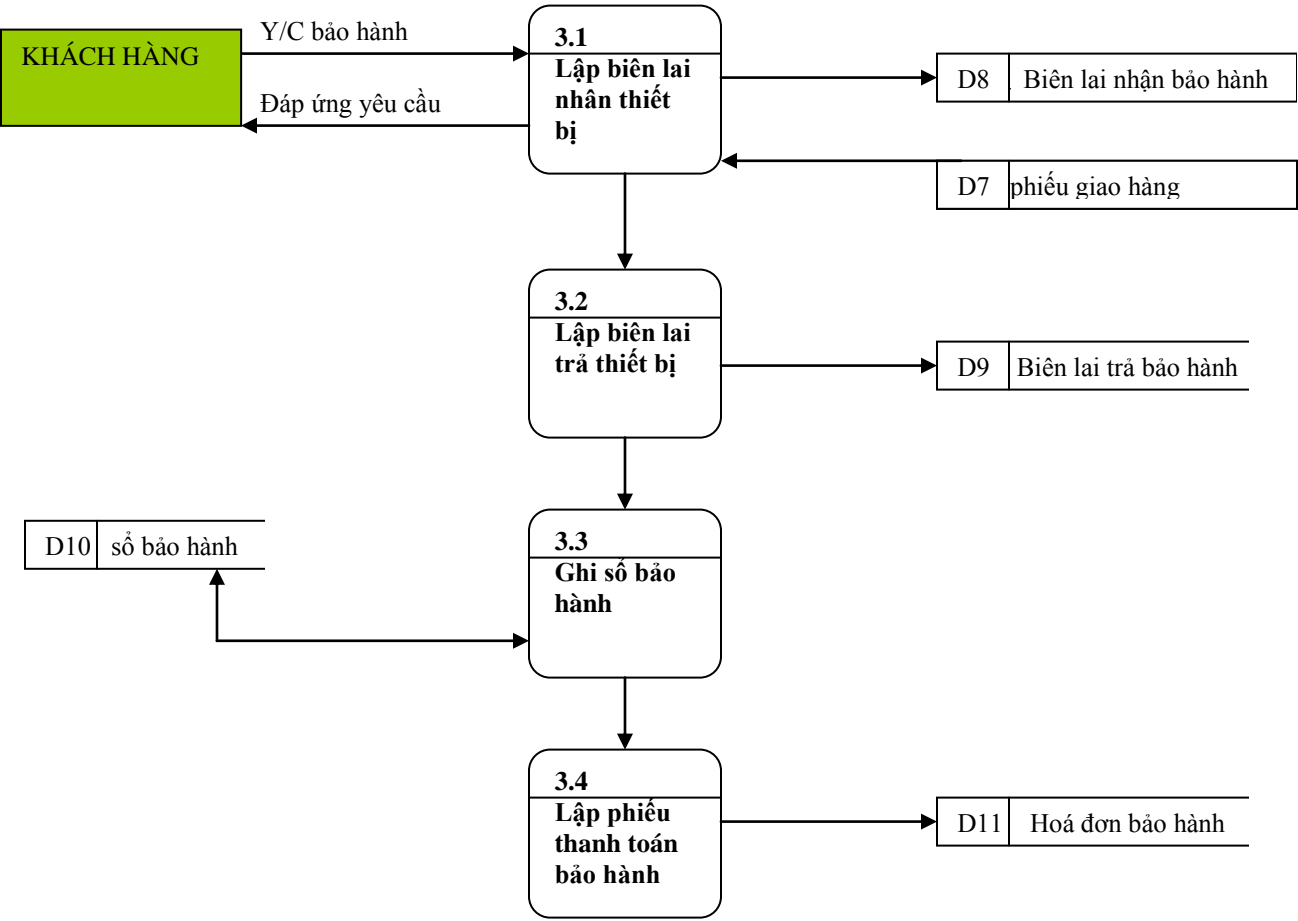
2.1 Biểu đồ của tiến trình “1.0 Nhập hàng”



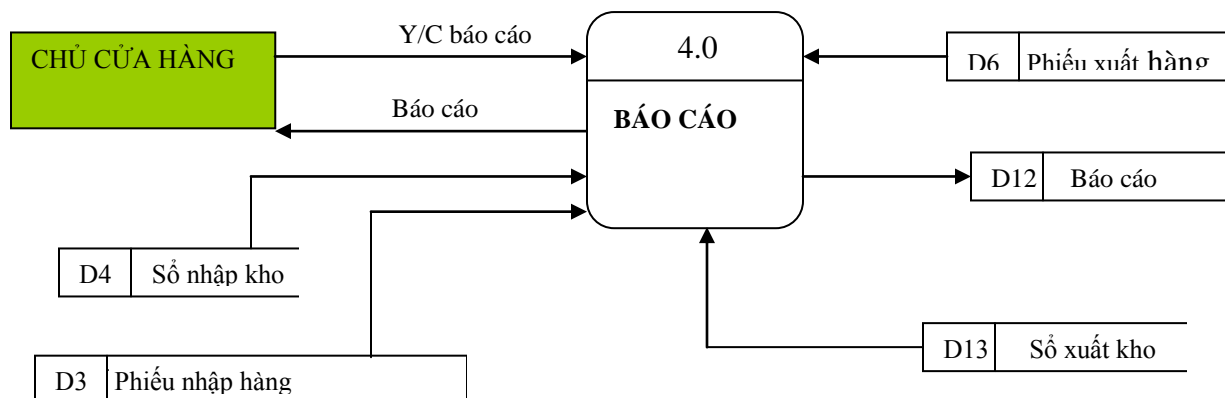
2.2 Biểu đồ của tiến trình “2.0 Bán hàng”



2.3 Biểu đồ của tiến trình “3.0 Bảo hành”

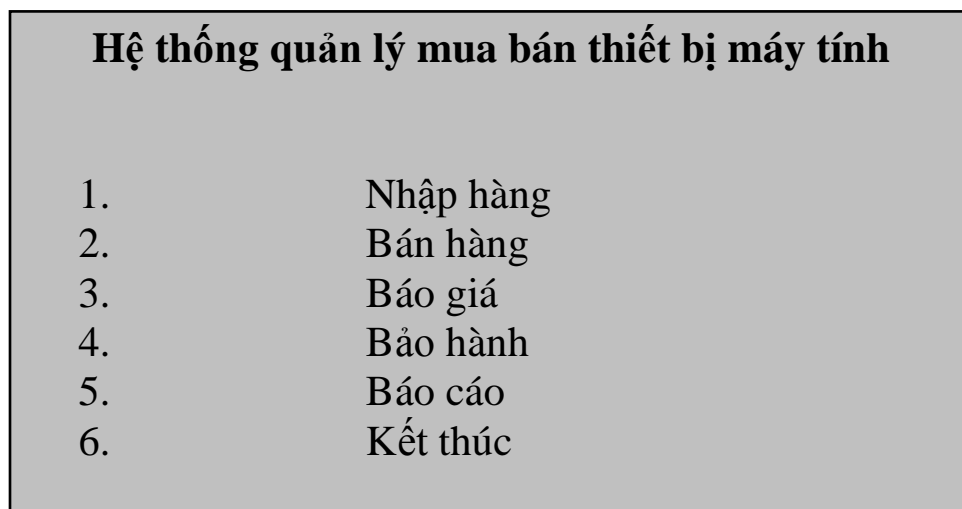


2.4 Biểu đồ của tiến trình “4.0 Báo cáo”




III. THIẾT KẾ GIAO DIỆN


3.) Giao diện chính



3.1.Giao diện nhập

Phiếu nhập						
				Số phiếu	<input type="text"/>	
Nhà cung cấp				<input type="text"/>		
Địa chỉ				<input type="text"/>		
Điện thoại				<input type="text"/>		
STT	Mã TE	Tên TE	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá	Tính tiền
<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>
				<input type="button" value="In phiếu"/> <input type="button" value="Kết thúc"/>		

3.2.Giao diện xuất

Phiếu xuất						
				Số phiếu	<input type="text"/>	
Khách hàng				<input type="text"/>		
Địa chỉ				<input type="text"/>		
Điện thoại				<input type="text"/>		
STT	Mã TE	Tên TE	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá	Tính tiền
<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>
				<input type="button" value="In phiếu"/> <input type="button" value="Kết thúc"/>		

3.3.Báo giá

Báo giá			
STT	Tên thiết bị	Đơn giá	Bảo hành

3.4.Phiếu bảo hành

Bảo hành							
Khách hàng <input type="text"/>							
Địa chỉ <input type="text"/>							
Điện thoại <input type="text"/>							
STT	SERIAL	Tên TB	SL	DD hàng	Ngày nhận	Ngày xuất	Trình độ